

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 24/2022/HSST  
Ngày: 21/7/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành

*- Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hồng Bốn

Ông Thạch Khmau

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Kim Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tươi, kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/HSST, ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 và thông báo dời phiên tòa số 18/TB-TA ngày 14/7/2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn H**, Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1992, Nơi sinh: huyện C, tỉnh Trà Vinh, Nơi cư trú: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Giới tính Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Cha Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1958; Mẹ Phạm Thị Q, sinh năm 1960; Vợ: Trần Hoàng U, sinh năm 2001; Con: 01 người, sinh năm 2019; Anh chị em ruột: 06 người, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án: 01 tiền án vào Ngày 22/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tuyên phạt Nguyễn Văn H 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 15/2020/HSST) đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 16/02/2021, nhưng chưa chấp hành án phí sơ thẩm; Tiền sự: có 02 tiền sự: Ngày 02/9/2021, Công an tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Văn H (Quyết định số 2677/QĐ-XPHC) về hành vi khai thác cát sông ngoài phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; hành lang bảo vệ luồng; phạm vi luồng hoặc ngoài phạm vi bảo vệ công trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, số tiền 25.000.000 đồng và xử phạt về hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa với

số tiền 5.000.000 đồng; hình thức phạt bổ sung là 21.123.200 đồng; tổng số tiền phạt: 51.123.200 đồng, bị cáo đã nộp phạt 21.123.200 đồng. Ngày 28/02/2022, Công an xã L, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Văn H (Quyết định số 08/QĐ-XPHC) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 1.500.000 đồng chưa chấp hành nộp phạt; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/3/2022 cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1992. Nơi cư trú: ấp A, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Khoảng 17 giờ ngày 04/11/2021, bị cáo Nguyễn Văn H được Nguyễn Văn Ph (sinh năm 1992, cư trú ấp A, xã L, thành phố T) thuê cùng Ph thực hiện khai thác khoáng sản (cát sông) với số tiền công là 300.000 đồng/chuyến ghe khi khai thác xong chở đi. Ph điều khiển ghe biển kiểm soát CT-01408 có gắn hệ thống máy bơm hút cát sông, bị cáo cùng đi trên ghe đi từ cầu V đến vàm Vĩnh Bình thuộc sông Cổ Chiên đậu chờ đến lúc trời tối để ra sông hút cát. Đến khoảng 00 giờ ngày 05/11/2021, Ph điều khiển ghe chở bị cáo đến tuyến sông Cổ Chiên thuộc ấp R, xã V, huyện N, tỉnh Trà Vinh thực hiện hành vi khai thác cát sông. Đến vị trí xác định có cát để bơm hút, Ph giảm tốc độ máy đẩy ghe và yêu cầu H thả dây neo cố định ghe, Ph đến vị trí mũi ghe cùng bị cáo H thả dây cột vôi ống hút cát (còn gọi là dây tời), đưa bộ phận ống hút cát (còn gọi là sào hút) cắm xuống đáy sông. Tiếp đến, Ph quay lại vị trí giữ lái ghe, còn bị cáo H sử dụng bộ kích đề đã kết nối với 02 bình ắc quy để khởi động máy nổ, quạt hút cát từ đáy sông cho vào khoang chứa của ghe tải. Đến 02 giờ cùng ngày, lúc H và Ph đang thực hiện hành vi hút cát sông thì lực lượng Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Trà Vinh phát hiện, kiểm tra cả hai không xuất trình được giấy phép khai thác nên tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc quả tang, đồng thời, tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm, trong đó cát sông trong khoang chứa của ghe tải ghi nhận ban đầu khối lượng là 16,32m<sup>3</sup>.

Vị trí mà bị cáo H và Nguyễn Văn Ph thực hiện hành vi khai thác cát sông nêu trên được xác định tại tọa độ X:1093323, Y:0604130, trên sông Cổ Chiên thuộc ấp R, xã V, huyện N, tỉnh Trà Vinh (bút lục số 18). Theo Công văn 108 ngày 09/11/2021 của Chi cục Thủy lợi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Trà Vinh xác định: “Vị trí tọa độ này không nằm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi”. Bên cạnh đó, tại Công văn 1630 ngày 22/11/2021 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Trà Vinh xác định: “Vị trí này nằm ngoài phạm vi luồng, hành lang bảo vệ luồng sông Cung Hầu và ngoài phạm vi bảo vệ công trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông thủy nội địa”.

Theo kết quả khảo sát hiện trạng ngày 23/11/2021 của Trung tâm giám định chất lượng xây dựng (Chi cục giám định xây dựng Trà Vinh) xác định tổng khối lượng cát sông thu giữ nêu trên bằng 13,38 m<sup>3</sup>.

Xét thấy có dấu hiệu tội phạm, nên ngày 02/12/2021, Phòng Cảnh sát môi trường kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh kiểm tra, xác minh vụ việc để xử lý theo quy định pháp luật.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 10/BKLDGTS ngày 29/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Trà Vinh, xác định trị giá cát sông khối lượng  $13,38\text{m}^3$  có tổng giá trị bằng 883.080 đồng

Cơ quan điều tra lấy mẫu cát sông đã thu giữ nêu trên gửi giám định. Theo Báo cáo kết quả giám định số 291221-2/BCGD-TTGD ngày 29/12/2021 của Trung tâm giám định chất lượng xây dựng Đồng Tháp kết luận mẫu được giám định là “loại cát sông, hạt mịn”. Đối chiếu với quy định điểm a khoản 1 Điều 64 Luật khoáng sản năm 2010 thì cát sông, hạt mịn mà bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Ph khai thác bị thu giữ là loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Luật khoáng sản năm 2010 thì: “*Chỉ được tiến hành hoạt động khoáng sản khi được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép*”. Bên cạnh đó, khoản 3 Điều 8 Luật khoáng sản năm 2010 quy định cấm: “*Thực hiện điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, hoạt động khoáng sản khi chưa được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép*”.

Theo Công văn số 3635 ngày 13/12/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh thì: “Vị trí tọa độ X:1093323, Y:0604130 trên sông Cổ Chiên thuộc xã V, huyện N, tỉnh Trà Vinh. Tại vị trí này, Ủy ban nhân dân tỉnh không cấp phép khai thác khoáng sản cho tổ chức, cá nhân nào” (bút lục số 65). Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Ph vi phạm quy định của Luật khoáng sản, khai thác khoáng sản không có giấy phép.

- Vật chứng, đồ vật thu giữ: Khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường loại cát sông, hạt mịn có tổng khối lượng  $13,38\text{m}^3$ ; 01 ghe tải (đã cũ), vỏ gỗ (giấy đăng ký biển kiểm soát CT-01408, nhưng thực tế khi bắt quả tang thì ghe không gắn biển kiểm soát), tải trọng 25 tấn, trong buồng lái của ghe đặt 01 máy đẩy (đã cũ) nhãn hiệu Yanma có 04 xilanh; 02 kích đèn; 04 bình ắc quy; hệ thống hút cát gồm: 01 máy nổ (đã cũ) nhãn hiệu Daewoo có 06 xilanh, 01 quạt hút đã cũ kiểu tu huyết, 01 vòi hút cát bằng vật liệu dẻo có chiều dài 17,5 mét và đường kính ống 150 milimet gắn với 01 đầu vòi hút bằng kim loại chiều dài khoảng 1,26 mét và đường kính ống 200 milimet, chiếc ghe và dụng cụ trên là của Nguyễn Văn Ph do Ph chưa bị xử lý vi phạm hành chính, định lượng chưa đủ trong định tội, nên cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính và xử lý 01 ghe tải vỏ gỗ; 01 máy đẩy nhãn hiệu Yanma; 02 kích đèn; 04 bình ắc quy; hệ thống hút cát theo thẩm quyền.

Riêng bị cáo Nguyễn Văn H do trước đó ngày 02/9/2021, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “khai thác khoáng sản không giấy phép”, chưa H thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Trà Vinh quyết định khởi tố vụ án khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn H.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-P1 ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và thừa nhận bản cáo trạng mô tả và truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” là đúng với hành vi của bị cáo thực hiện và xác định bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo là không oan, bị cáo không bổ sung tài liệu, chứng cứ mới tại phiên tòa hôm nay. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

*Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay đã thể hiện ngày 02/9/2021, bị cáo Nguyễn Văn H thực hiện hành vi khai thác khoáng sản không phép đã bị Công an tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính, đến khoảng 00 giờ ngày 05/11/2022 bị cáo Nguyễn Văn H tiếp tục thực hiện hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) không có giấy phép tại vị trí tọa độ X: 1093323, Y: 0604130 trên sông Cổ chiên thuộc xã V, huyện N, tỉnh Trà Vinh với khối lượng là 13,38m<sup>3</sup> có giá trị 883.080. đồng, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo đã đủ căn cứ quy kết bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vị đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, Vị còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, án phí và dành quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn H: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: căn cứ vào khoản 2 Điều 268 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận vào ngày 02/9/2021 bị cáo đã bị Công an tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 51.123.200 đồng về hành vi khai thác khoáng sản không có giấy phép và lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, bị cáo chưa chấp hành xong và ngày 28/02/2022, Công an xã L, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Văn H (Quyết định số 08/QĐ-XPHC) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 1.500.000 đồng chưa chấp hành nộp phạt. Bị cáo biết rõ hành vi khai thác cát sông trái phép là vi phạm pháp luật nhưng đến khoảng 00 giờ ngày 05/11/2021 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) không có giấy phép tại địa phận sông Cổ Chiên thuộc xã V huyện N, tỉnh Trà Vinh với khối lượng 13,38m<sup>3</sup>. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo hoàn toàn thống nhất kết luận định giá số: 10/BKLDGTS, ngày 29/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự tỉnh Trà Vinh kết luận cát sông khối lượng 13,38m<sup>3</sup> có tổng giá trị là 883.080 đồng. Đồng thời, bị cáo thừa nhận các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai, không có sự ép buộc, dụ dỗ hay bị bức cung, nhục hình nên có cơ sở xác định lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là khách quan, trung thực nhất hoán với lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong quá trình điều tra thu thập, mặc dù khối lượng cát qua định giá tổng giá trị chưa đủ định lượng trong cấu thành định tội của tội danh này nhưng bị cáo đã bị xử lý hành chính chưa xóa tiền sự lại tiếp tục vi phạm, bị cáo đủ năng lực chịu trách hình sự theo quy định Điều 12 Bộ luật Hình sự. Do đó, có cơ sở kết luận rằng hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H phạm vào tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước về khai thác tài nguyên, bị cáo biết hành vi khai thác tài nguyên (cát) là vi phạm pháp luật vì đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, đồng thời gây ra dư luận không tốt trong quần chúng nhân dân bởi hiện nay tình trạng các tổ chức, cá nhân ngang nhiên khai thác tài nguyên, khoáng sản trong khi không được sự cấp phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm mục đích hưởng lợi ngày càng gia tăng và quy mô ngày càng lớn và là nguyên nhân dẫn đến thay đổi dòng chảy gây nên sạt lở nghiêm trọng hai bên bờ sông Cổ Chiên trong những năm qua, do đó Lãnh đạo của tỉnh đã chỉ đạo tuần tra bắt và xử lý nghiêm các hành vi khai thác cát sông không phép xử lý nghiêm minh lập lại kỷ cương trấn an dư luận. Nên Hội đồng xét xử cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thời gian nhất định nhằm để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình vi phạm pháp luật đối với loại tội phạm này trong thực trạng xã hội hiện nay phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét, đánh giá và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xem xét một cách toàn diện khách quan nội dung vụ án cũng như về hành vi phạm tội của bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo đã có 01 tiền án chưa xóa án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; các tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có nhiều người có công với nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ cần được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[5] Về tang vật thu giữ: Khối lượng cát sông, có khối lượng 13,38m<sup>3</sup> hiện nay đã chuyển giao cho cơ quan thi hành án quản lý nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh là phù hợp quy định pháp luật cũng như nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H không thuộc trường hợp miễn giảm án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 vì vậy bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”.

Căn cứ: điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về tang vật : Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Cát sông, khối lượng 13,38m<sup>3</sup>.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên.

**Nơi nhận:**

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Trà Vinh;
- TTG - CA tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- CA tỉnh Trà Vinh;
- Những người TGT;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Thành**